

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp
năm học 2022 - 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về việc quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh THCS, THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT);

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BGDĐT ngày 16/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường thực hành sư phạm;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGD&ĐT ngày 05/04/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX);

Căn cứ Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định Quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BLĐTBXH ngày 07/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 54/TTr-SGD&ĐT ngày 22/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp học mầm non, phổ thông năm học 2022 - 2023 tỉnh Sơn La.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện và chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này theo quy định và phân cấp quản lý hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành của tỉnh có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân

KẾ HOẠCH**Tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2022 - 2023**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /4/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Huy động trẻ, tuyển chọn học sinh, học viên (*sau đây gọi chung là học sinh*) vào học tại các cơ sở giáo dục thuộc cấp học mầm non; cấp tiểu học, THCS, THPT, các trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX) và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS trên cơ sở đảm bảo yêu cầu giáo dục toàn diện, phát triển năng lực cá nhân, giáo dục học sinh thành những người có phẩm chất, năng lực, thể lực tốt đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước. Thực hiện tốt mục tiêu phân luồng, hướng nghiệp sau khi học sinh hoàn thành chương trình THCS, THPT.

2. Tổ chức tuyển sinh đúng điều lệ, quy chế của bậc học, cấp học; phù hợp với điều kiện đặc thù của địa phương; đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, công bằng, khách quan và đáp ứng quyền được học tập của trẻ, học sinh; giữ vững kết quả phổ cập giáo dục của địa phương; động viên học sinh đăng ký tuyển sinh theo đúng năng lực và nguyện vọng. Đảm bảo 100% học sinh đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng tiếp tục đi học đều được tuyển vào các trường THPT, các trung tâm GDTX và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS.

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi tối đa cho học sinh và cha mẹ học sinh. Tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch, chỉ tiêu đã được phê duyệt.

4. Qua công tác tuyển sinh đánh giá khách quan, công bằng, thực chất chất lượng giáo dục học sinh của các nhà trường, địa phương; kết quả tuyển sinh góp phần xác định chất lượng giáo dục đầu vào và là cơ sở cải tiến, nâng cao và đánh giá chất lượng giáo dục đầu ra của các bậc học, cấp học.

5. Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong công tác tuyển sinh trước cấp trên trực tiếp; thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm toàn diện, cao nhất về công tác tuyển sinh đầu cấp của đơn vị.

6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm khắc các hiện tượng tiêu cực trong công tác tuyển sinh.

II. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non

1.1. Đối tượng

Huy động 100% trẻ 5 tuổi diện phổ cập giáo dục đến trường, lớp. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, các cơ sở giáo dục mầm non tăng dần tỉ lệ huy động trẻ dưới 5 tuổi đến trường, lớp (*đặc biệt là trẻ ở lứa tuổi nhà trẻ*) ở các loại hình trường, lớp công lập, ngoài công lập.

1.2. Địa bàn tuyển sinh

UBND các huyện, thành phố quy định cụ thể địa bàn tuyển sinh cho các cơ sở giáo dục mầm non để bảo đảm huy động 100% trẻ 5 tuổi vào trường, lớp mầm non, bảo đảm thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, tạo mọi điều kiện thuận lợi để huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, mẫu giáo đến lớp, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao.

1.3. Tuyển sinh vào trường ngoài công lập

- Các trường/lớp ngoài công lập có thể tuyển trẻ trên địa bàn và từ các địa bàn khác có nguyện vọng vào học tại trường.

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo UBND huyện giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp cho trường.

- Nhà trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của trẻ, cha mẹ trẻ trước khi làm thủ tục nhập học cho trẻ.

1.4. Tổ chức tuyển sinh

UBND các huyện, thành phố chỉ đạo việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, huy động trẻ đến trường, lớp trên cơ sở các quy định hiện hành và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Hoàn thành trước 15/8/2022.

2. Tuyển sinh vào lớp 1

2.1. Đối tượng

Huy động 100% trẻ trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định tại Điều 33-Điều lệ trường tiểu học; quan tâm đến trẻ em khuyết tật; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, lang thang cơ nhỡ; trẻ em trong độ tuổi tiểu học chưa ra lớp.

2.2. Địa bàn tuyển sinh

UBND huyện, thành phố có trách nhiệm quy định tuyển/vùng tuyển sinh trên địa bàn để đảm bảo sự ổn định quy mô trường lớp, đảm bảo hạn chế tình trạng quá tải tại một số cơ sở giáo dục. Phân đầu thực hiện sĩ số lớp theo Điều lệ trường tiểu học (*không quá 35 học sinh/lớp*).

2.3. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.

2.4. Tuyển sinh vào trường ngoài công lập

- Các trường ngoài công lập có thể tuyển học sinh trên địa bàn và học sinh từ các địa bàn khác có nguyện vọng vào học tại trường.

- Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo UBND huyện giao chỉ tiêu tuyển sinh phù hợp cho trường.

- Nhà trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh.

2.5. Tổ chức tuyển sinh

UBND các huyện thành phố chỉ đạo việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh, huy động trẻ vào lớp 1 trên cơ sở các quy định hiện hành và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Hoàn thành trước 15/8/2022.

3. Tuyển sinh vào lớp 6

3.1. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường đại trà

3.1.1. Đối tượng

- Các trường có cấp THCS huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi quy định tại Điều 33 - Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học; có hồ sơ hợp lệ, đúng địa bàn tuyển sinh theo quy định; tạo điều kiện cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đi học (*không để học sinh bỏ học vì kinh tế gia đình khó khăn*); quan tâm huy động trẻ khuyết tật diện giáo dục hòa nhập đến trường học.

- Các trường hợp khác có độ tuổi ngoài quy định tại Điều 33 - Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học thuộc thẩm quyền quyết định của Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố theo Điều lệ nhà trường.

3.1.2. Địa bàn tuyển sinh

UBND huyện, thành phố có trách nhiệm quy định tuyển/vùng tuyển sinh trên địa bàn để đảm bảo sự ổn định quy mô trường lớp, hạn chế tình trạng quá tải tại một số cơ sở giáo dục và đảm bảo sĩ số học sinh trên lớp.

3.1.3. Phương thức tuyển sinh

- Thực hiện theo phương thức xét tuyển.

- Các trường có cấp THCS có số học sinh đăng ký xét tuyển hàng năm nhiều hơn chỉ tiêu được giao; có nguyện vọng tổ chức và được Phòng Giáo dục và Đào tạo cho phép thì được tuyển sinh theo phương thức kết hợp giữa xét tuyển với kiểm tra đánh giá năng lực học sinh. Cụ thể như sau:

+ Học sinh làm 02 (hai) bài kiểm tra đánh giá năng lực bắt buộc đối với môn Toán, tiếng Việt. Tùy tình hình thực tế các trường có thể kiểm tra đánh giá năng lực đối với môn tiếng Anh.

+ Việc xét trúng tuyển căn cứ vào tổng điểm kết quả 5 năm học tiểu học, tổng điểm các bài kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh và điểm ưu tiên (*việc sử dụng kết quả các năm học ở tiểu học phải được xem xét kỹ càng, đảm bảo hạn chế tối đa tình trạng đánh giá kết quả học tập của học sinh không thực chất, chạy theo thành tích*).

+ Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể về định hướng bài kiểm tra đánh giá năng lực đối với các môn, đảm bảo thống nhất các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cần đạt; có thể sử dụng kết quả đánh giá năng lực học sinh làm thước đo chất lượng của các đơn vị trường học.

+ UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tuyển sinh; quản lý việc tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh của các trường có cấp THCS thuộc địa bàn quản lý.

- UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức công tác tuyển sinh vào lớp 6 đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu huy động 100% học sinh lớp 5 vào học lớp 6 để đảm bảo duy trì, củng cố kết quả phổ cập THCS.

3.1.4. Tổ chức tuyển sinh

- UBND các huyện, thành phố chỉ đạo việc tổ chức thực hiện trên cơ sở các quy định hiện hành và các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian thực hiện:

+ Các trường tuyển sinh theo phương thức kết hợp giữa xét tuyển với kiểm tra đánh giá năng lực học sinh: ngày 10/6/2022 tổ chức đánh giá năng lực học sinh, hoàn thành xét duyệt kết quả tuyển sinh trước 30/6/2022.

+ Các trường còn lại: Hoàn thành trước ngày 15/8/2022.

3.2. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường PTDT nội trú THCS&THPT

3.2.1. Chỉ tiêu tuyển sinh (Có Phụ lục kèm theo)

3.2.2. Đối tượng

- Học sinh là người dân tộc thiểu số đã hoàn thành chương trình tiểu học, trong độ tuổi tuyển sinh theo Điều 33 - Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (*tính đến ngày tuyển sinh*) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

- Mỗi trường PTDTNT THCS&THPT được phép tuyển sinh không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới là con em người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (*tính đến ngày tuyển sinh*) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

- Các trường có nhu cầu tuyển sinh tại các xã, bản ngoài vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để đáp ứng yêu cầu đào tạo cán bộ các dân tộc của địa phương cần có tờ trình của UBND huyện gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước 30/4/2022 để tổng hợp, trình UBND tỉnh quyết định.

- Các đối tượng tuyển thẳng theo quy định hiện hành.

3.2.3. Địa bàn tuyển sinh

Học sinh có hộ khẩu thường trú ở huyện nào thì được đăng ký dự tuyển vào trường PTDTNT THCS-THPT trên địa bàn huyện đó. Đối với những

trường hợp đặc biệt, đơn vị tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi phải xin ý kiến Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.2.4. Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao theo hình thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

3.2.5. Quy định đối với bài kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể về định hướng bài kiểm tra đánh giá năng lực, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

3.2.6. Xét tuyển

- Việc xét trúng tuyển căn cứ vào tổng điểm kết quả 5 năm học tiểu học, tổng điểm các bài kiểm tra, đánh giá năng lực của học sinh nhân hệ số 2 và điểm ưu tiên.

- Điểm kiểm tra, đánh giá năng lực là tổng điểm hai môn kiểm tra. Học sinh trúng tuyển phải tham dự đủ hai bài kiểm tra và không có bài kiểm tra nào bị điểm 0 (không).

- Căn cứ quy định điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét đỗ theo thứ tự ưu tiên sau: có tổng 2 bài kiểm tra, đánh giá năng lực cao hơn; có tổng điểm bài kiểm tra cuối năm lớp 5 môn Toán và Tiếng Việt cao hơn, có tổng điểm bài kiểm tra cuối năm lớp 4 môn Toán và Tiếng Việt cao hơn.

- Căn cứ kết quả điểm xét tuyển của các thí sinh đăng ký xét tuyển vào trường, nếu xét thấy cần thiết các trường xây dựng phương án điểm chuẩn theo vùng để đảm bảo tỉ lệ tuyển sinh cân đối giữa các vùng trong huyện; báo cáo xin chủ trương của UBND huyện, gửi tờ trình kèm kế hoạch tuyển sinh và ý kiến phê duyệt của UBND huyện cùng với hồ sơ tuyển sinh gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước khi thực hiện xét trúng tuyển.

3.2.7. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên

- Tuyển thẳng: Học sinh đạt giải Quốc gia cuộc thi các môn văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật; học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của Chính phủ.

- Ưu tiên:

+ Cộng 2,0 điểm cho các đối tượng thuộc nhóm đối tượng ưu tiên 1 của Quy chế tuyển sinh.

+ Cộng 1,5 điểm các đối tượng thuộc nhóm đối tượng ưu tiên 2 của Quy chế tuyển sinh.

+ Cộng 1,0 điểm cho học sinh là một trong các đối tượng: Học sinh dân tộc Mông, Kháng, Khơ Mú, Sinh Mun, Dao, Lào hoặc học sinh có cha hoặc mẹ là người dân tộc Mông, Kháng, Khơ Mú, Sinh Mun, Dao, Lào.

+ Cộng 0,5 điểm cho học sinh là một trong các đối tượng: Học sinh các dân tộc thiểu số còn lại hoặc có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số còn lại.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

3.2.8. Tổ chức tuyển sinh

- Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các trường PTDTNT THCS&THPT thông báo tuyển sinh; thu hồ sơ và sơ tuyển đúng đối tượng được tuyển; tuyển thẳng học sinh dân tộc rất ít người; thành lập các ban coi, chấm, phúc khảo bài kiểm tra, đánh giá năng lực; xét trúng tuyển; trả hồ sơ cho học sinh không trúng tuyển theo đúng quy định.

- Lịch thực hiện:

+ Ngày 25/5 - 30/5/2022: Thu hồ sơ tuyển sinh.

+ Ngày 06/6/2022: Tổ chức coi kiểm tra đánh giá năng lực học sinh.

+ Ngày 07 - 12/6/2022: Tổ chức chấm, phúc khảo bài kiểm tra.

+ Trước ngày 15/6/2022: Hoàn thành xét duyệt kết quả tuyển sinh.

4. Tuyển sinh vào lớp 10

4.1. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT Chuyên

4.1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Tuyển sinh 11 lớp với 385 học sinh. Trong đó:

- Có 09 lớp chuyên/09 môn *gồm các môn chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, tiếng Anh, mỗi lớp 35 học sinh*

- Có 02 lớp không chuyên (*mỗi lớp 35 học sinh*).

4.1.2. Điều kiện dự tuyển

- Có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Sơn La (*trường hợp đặc biệt chưa có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Sơn La, ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định*).

- Tốt nghiệp THCS từ loại khá trở lên (*nếu học sinh chưa được cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS thì điều kiện này sẽ được kiểm tra sau khi trúng tuyển*).

- Độ tuổi tuyển sinh thực hiện theo quy định tại Điều 33 - Điều lệ trường THCS, trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học.

4.1.3. Phương thức tuyển sinh

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có đủ điều kiện dự tuyển và có hồ sơ dự tuyển hợp lệ.

- Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh đã đạt yêu cầu sơ tuyển ở vòng 1.

4.1.4. Môn thi, đề thi

- Môn thi: Thí sinh dự thi 04 bài thi, gồm: 01 bài thi môn Toán và 01 bài thi môn Ngữ văn (*cùng bài thi tuyển sinh vào các trường có cấp THPT, sau đây gọi là bài thi chung*), 01 bài thi môn Tiếng Anh, 01 bài thi môn chuyên (*thí sinh dự thi lớp chuyên nào thi làm bài thi môn tương ứng, thí sinh dự thi lớp Chuyên Tin làm bài thi môn Toán cùng với thí sinh dự thi vào lớp chuyên Toán*).

- Đề thi: Đề thi môn chuyên và môn Ngữ văn (*bài thi chung*) theo hình thức tự luận, đề thi môn Toán (*bài thi chung*) và đề thi môn Tiếng Anh theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm khách quan.

- Nội dung đề thi: Nằm trong chương trình THCS, chủ yếu là chương trình lớp 9, đảm bảo các cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp và vận dụng cấp độ cao.

- Thời gian làm bài thi:

+ Môn Tiếng Anh: 60 phút;

+ Môn Ngữ văn và môn Toán (*bài thi chung*): 120 phút/môn thi;

+ Các môn chuyên: 150 phút.

4.1.5. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10.

- Hệ số điểm bài thi

+ Môn Toán, môn Ngữ văn, môn Tiếng Anh: Hệ số 1.

+ Môn chuyên: Hệ số 2.

4.1.6. Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng điểm gồm: Điểm 02 bài thi chung + điểm bài thi môn Tiếng Anh + (điểm bài thi môn chuyên x 2).

- Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng điểm gồm: Điểm 02 bài thi chung + điểm bài thi môn Tiếng Anh.

4.1.7. Nguyên tắc xét tuyển và cách xét tuyển

- Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định.

+ Xét tuyển vào các lớp chuyên: Các bài thi chung và bài thi môn Tiếng Anh phải đạt từ 3,0 điểm trở lên; bài thi môn chuyên phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.

+ Xét tuyển vào các lớp không chuyên: Các bài thi chung và bài thi môn Tiếng Anh phải đạt từ 3,0 điểm trở lên.

+ Đối với những thí sinh đăng ký 02 nguyện vọng vào lớp chuyên, nếu đã trúng tuyển theo nguyện vọng 1 thì không xét nguyện vọng 2. Thí sinh đã trúng tuyển vào lớp chuyên (*theo nguyện vọng 1 hoặc nguyện vọng 2*) thì không được xét vào lớp không chuyên.

- Cách xét tuyển:

+ Căn cứ quy định điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên và các lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét đỗ theo thứ tự ưu tiên sau: có giải học sinh giỏi cấp tỉnh cao hơn, có điểm bài thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình cả năm lớp 9 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 8 cao hơn (*trường hợp thí sinh học theo mô hình trường học mới thì tính điểm môn chuyên lớp 9 là môn KHTN nếu đăng ký thi vào chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học hoặc môn KHXH nếu đăng ký thi vào chuyên Lịch sử, Địa lí; điểm trung bình các môn cuối năm học là điểm trung bình của tất cả các môn có đánh giá bằng cho điểm*).

+ Khi xét tuyển vào lớp không chuyên, trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét theo thứ tự ưu tiên sau: có giải học sinh giỏi cấp tỉnh cao hơn, có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 8 cao hơn.

+ Tổ chức xét tuyển thành 2 đợt: Sau khi thông báo kết quả xét tuyển đối với từng lớp chuyên và không chuyên, học sinh nộp hồ sơ nhập học. Trong trường hợp số học sinh nhập học chưa đủ chỉ tiêu giao, tổ chức xét tuyển đợt 2.

4.1.8. Đăng ký nguyện vọng

- Học sinh đăng ký nguyện vọng 1 dự thi vào lớp chuyên Toán được đăng kí xét tuyển nguyện vọng 2 vào một trong các lớp chuyên Tin, chuyên Lý, chuyên Hóa, chuyên Sinh.

- Học sinh đăng ký nguyện vọng 1 dự thi vào lớp chuyên Văn được đăng kí xét tuyển nguyện vọng 2 vào lớp chuyên Sử hoặc chuyên Địa.

- Điểm chuẩn xét tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm chuẩn xét tuyển nguyện vọng 1 là 2,0 điểm.

- Đăng ký vào trường Chuyên, mỗi học sinh được đăng ký tối đa 3 nguyện vọng (*nguyện vọng 1 vào lớp chuyên 1, nguyện vọng 2 chuyên 2 và nguyện vọng 3 vào lớp không chuyên*).

- Học sinh đăng ký dự thi vào Trường THPT Chuyên nếu không trúng tuyển được đăng ký dự tuyển vào các trường PTDT Nội trú tỉnh, trường PTDTNT THCS&THPT huyện và các trường có cấp THPT khác trên địa bàn huyện, thành phố nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú, các trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh (*nếu đủ điều kiện*); được sử dụng kết quả thi vào Trường THPT Chuyên để xét tuyển (*đối với trường thi tuyển sinh*).

4.1.9. Thời gian tổ chức và hoàn thành công tác tuyển sinh

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự thi, thu hồ sơ, xét tuyển.

- Tổ chức thi tuyển: Dự kiến ngày 06, 07/6/2022.
- Thời hạn hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 25/6/2022.

4.1.10. Tuyển bổ sung vào lớp chuyên

Sau học kỳ I và đầu mỗi năm học, Trường THPT Chuyên có thể tổ chức thi tuyển bổ sung vào các lớp 10, 11 chuyên. Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định việc tuyển bổ sung vào các lớp chuyên, quy định đối tượng, điều kiện dự tuyển bổ sung, môn thi tuyển bổ sung và tổ chức thực hiện việc tuyển bổ sung vào lớp chuyên.

4.2. Tuyển sinh vào lớp 10 trường PTDT nội trú, trường THCS&THPT, trường THPT, Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh

4.2.1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Năm học 2021 - 2022, toàn tỉnh có 22.445 học sinh xét tốt nghiệp THCS. Thực hiện công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS, dự kiến tuyển 57,8% (khoảng 13.000) học sinh tốt nghiệp THCS vào các trường có cấp THPT (chỉ tiêu cụ thể đối với từng huyện trong Phụ lục kèm theo).

Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ kết quả thảo luận kế hoạch năm học 2022 - 2023 với UBND các huyện, thành phố và các cơ sở giáo dục trực thuộc để giao chỉ tiêu cụ thể đối với từng trường. Trường hợp phải tăng chỉ tiêu tuyển sinh do nhu cầu đăng ký tuyển sinh vào các trường lớn hơn so với tổng chỉ tiêu tuyển sinh của năm học 2022-2023 đã được giao và các trường có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh trước khi thực hiện giao tăng chỉ tiêu tuyển sinh cho các trường.

4.2.2. Đối tượng tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh là người học đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Sơn La.

- Độ tuổi tuyển sinh thực hiện theo quy định tại Điều 33 - Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 05/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Không giới hạn tuổi đối với đối tượng đăng ký xét tuyển vào lớp 10 hệ GDTX.

- Học sinh đăng ký dự tuyển vào các trường PTDT nội trú phải đảm bảo thêm các điều kiện sau:

+ Có học lực từ trung bình trở lên, hạnh kiểm khá trở lên trong 4 năm học THCS.

+ Có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành tại tỉnh Sơn La, trong đó học sinh là người dân tộc Kinh tuyển không quá 5% chỉ tiêu được giao. Học sinh đăng ký dự tuyển vào các trường PTDTNT THCS & THPT huyện phải có hộ khẩu thường trú tại huyện có trường PTDTNT THCS & THPT mà học sinh đăng ký dự tuyển.

4.2.3. Địa bàn tuyển sinh

- Không phân biệt địa bàn tuyển sinh đối với các học sinh đăng ký dự tuyển vào Trường PTDTNT THPT tỉnh, Trường TH - THCS - THPT Quốc tế Bình Minh.

- Học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc học THCS ở huyện, thành phố nào thì được đăng ký dự tuyển vào các trường THPT, THCS & THPT, PTDT nội trú THCS & THPT ở huyện, thành phố đó theo địa bàn tuyển sinh.

- Cho phép học sinh các trường THCS ở các xã sau đây đăng ký dự tuyển vào 1 trường THPT trên địa bàn hoặc 01 trường THPT ngoài địa bàn. Cụ thể như sau:

+ Học sinh học tại Trường TH & THCS Hoàng Văn Thụ, TH & THCS Nà Sản huyện Mai Sơn; học sinh của xã Chiềng Mung, Mường Bằng huyện Mai Sơn có thể đăng ký dự tuyển tại Trường THPT Chiềng Sinh.

+ Học sinh học tại Trường TH & THCS Ninh Thuận và các xã Bản Lằm, Muối Nội, Bon Phặng, Bó Mười B của huyện Thuận Châu; xã Nậm Ty của huyện Sông Mã có thể đăng ký dự tuyển tại Trường THCS & THPT Nguyễn Du.

+ Học sinh của xã Bó Mười huyện Thuận Châu có thể đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Mường Bú, THPT Mường La.

+ Học sinh của xã Chiềng Xuân, Tân Xuân, Xuân Nha huyện Vân Hồ có thể đăng ký dự tuyển vào Trường THCS&THPT Chiềng Sơn.

+ Học sinh THCS của xã Phiêng Côn, Chiềng Sại của Bắc Yên có thể đăng kí dự tuyển tại trường THPT Yên Châu.

+ Học sinh THCS của xã Yên Sơn, Chiềng On huyện Yên Châu có thể đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Cò Nòi.

+ Học sinh THCS xã Chiềng Sại huyện Bắc Yên có thể đăng ký dự tuyển vào trường THPT Tân Lập.

- Học sinh được dự tuyển trái tuyển nếu có đăng ký hộ khẩu (*thường trú hoặc tạm trú*) hoặc có quyết định chuyển công tác của cha (*hoặc mẹ, hoặc người giám hộ*) tại địa bàn tuyển sinh. Học sinh dự tuyển trái tuyển phải học đủ 3 năm tại trường trúng tuyển để đảm bảo sự ổn định về quy mô trường, lớp học sinh. Trường hợp đặc biệt (*phải thay đổi nơi ở do hoàn cảnh gia đình, do sức khỏe không đảm bảo; do cha, mẹ hoặc người giám hộ thay đổi nơi sinh sống hoặc chuyển công tác; do di dân...*) phải chuyển trường do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

- Học sinh ở tỉnh khác được phép đăng ký dự tuyển vào lớp 10 tại Sơn La nếu những học sinh này có đủ các điều kiện tuyển sinh và có giấy đăng ký hộ khẩu (*thường trú hoặc tạm trú*) tại các huyện, thành phố của tỉnh Sơn La trước thời điểm tuyển sinh 02 tháng. Học sinh phải học đủ 3 năm tại trường trúng tuyển để đảm bảo sự ổn định về quy mô trường, lớp học sinh. Trường hợp đặc biệt phải chuyển trường do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

4.2.4. Phương thức tuyển sinh:

a) Tuyển sinh bằng hình thức thi tuyển

- Gồm 37 trường: Trường THPT Chuyên, Trường PTDT nội trú THPT tỉnh; các trường: THPT Bắc Yên, THPT Mai Sơn, THPT Cò Nòi, THPT Chu Văn Thịnh, THPT Mộc Ly, THPT Thảo Nguyên, THPT Tân Lập, THCS&THPT Chiềng Sơn, THPT Phù Yên, THPT Gia Phù, THPT Quỳnh Nhai, THPT Mường Giôn, THPT Sông Mã, THPT Chiềng Khương, THPT Mường Lầm, THPT Sốp Cộp, THPT Tô Hiệu, THPT Chiềng Sinh, THPT Thuận Châu, THPT Tông Lệnh, THPT Bình Thuận, THPT Yên Châu, THPT Vân Hồ, THPT Mộc Hạ; 11 trường PTDT nội trú THCS & THPT.

- Tổ chức 01 Hội đồng thi tuyển sinh vào lớp 10 gồm 36 điểm thi (*bao gồm cả điểm thi Trường THPT Chuyên*). Thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường nào thì dự thi tại trường đó. Thí sinh có nguyện vọng dự tuyển vào Trường PTDT nội trú THPT tỉnh, các trường PTDT nội trú THCS & THPT thi tại các trường PTDT NT THCS & THPT huyện theo hộ khẩu thí sinh.

- Môn thi, bài thi: Thí sinh dự thi 02 bài thi, gồm: 01 bài thi môn Toán và 01 bài thi môn Ngữ văn (*cùng bài thi chung vào Trường THPT Chuyên*).

- Điểm xét tuyển: Là tổng điểm của 02 bài thi và điểm ưu tiên (*nếu có*).

- Điều kiện thí sinh được xét tuyển:

+ Có đủ 02 bài thi theo quy định.

+ Không có bài thi nào điểm 0 (*không*).

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Căn cứ kết quả điểm thi tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng trường, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao.

+ Trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau, thực hiện xét tuyển như sau:

Nếu tổng số thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển và thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau không vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét trúng tuyển hết số thí sinh này.

Nếu tổng số thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển và thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau vượt quá 2,0% chỉ tiêu được giao thì xét theo thứ tự ưu tiên: đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi THCS cấp tỉnh cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình cả năm môn Toán và Ngữ văn lớp 9 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí mà vẫn còn các thí sinh bằng điểm nhau thì xét trúng tuyển hết số thí sinh này.

- Căn cứ danh sách học sinh trúng tuyển, các trường tiếp nhận hồ sơ nhập học của học sinh theo quy định và theo lịch do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Xét tuyển bổ sung: Sau thời gian nộp hồ sơ nhập học, các trường còn thiếu chỉ tiêu được tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu được giao.

- Đăng ký nguyện vọng:

+ Thí sinh đăng ký thi tuyển vào Trường PTDT nội trú THPT tỉnh nếu không

trúng tuyển được đăng ký xét tuyển vào trường PTDTNT THCS&THPT huyện và các trường có cấp THPT khác trên địa bàn huyện, thành phố tổ chức thi tuyển (nếu có) nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú.

- Thời gian tổ chức và hoàn thành công tác tuyển sinh:

+ Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự thi, thu hồ sơ, xét tuyển.

+ Tổ chức thi tuyển: Dự kiến ngày 06/6/2022.

+ Thời hạn hoàn thành công tác tuyển sinh: Các trường PTDTNT trước ngày 30/6/2022. Các trường THCS&THPT, THPT trước ngày 05/7/2022.

b) Tuyển sinh bằng hình thức xét tuyển

- Các trường THPT, các trường THCS & THPT còn lại; các trung tâm GDTX.

+ Thí sinh đăng ký thi tuyển vào trường PTDT nội trú THCS&THPT huyện nếu không trúng tuyển được đăng ký xét tuyển các trường có cấp THPT khác trên địa bàn huyện, thành phố nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú; các trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh.

+ Thí sinh đăng ký thi tuyển vào trường THPT nếu không trúng tuyển được đăng ký xét tuyển vào trường có cấp THPT thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển trên địa bàn huyện, thành phố nơi thí sinh có hộ khẩu thường trú; các trung tâm GDTX trên địa bàn tỉnh.

- Thí sinh đăng ký xét tuyển vào trường THPT nếu không trúng tuyển được đăng ký xét tuyển vào các trung tâm GDTX.

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức đăng ký dự thi, thu hồ sơ, xét tuyển, tuyển bổ sung.

- Thời hạn hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 20/8/2022.

c) Tuyển sinh bằng hình thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển:

- Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Bình Minh.

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo nhà trường xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trình Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện đảm bảo các quy định hiện hành.

4.2.5. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên

- Tuyển thẳng

+ Các trường PTDTNT: Tuyển thẳng học sinh đạt giải Quốc gia cuộc thi các môn văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật; học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

+ Các trường THPT, trường THCS&THPT: Tuyển thẳng học sinh đạt giải Quốc gia cuộc thi các môn văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật; học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người; học sinh trường PTDTNT THCS&THPT huyện; học sinh khuyết tật.

- Ưu tiên:

+ Cộng 2,0 điểm cho các đối tượng thuộc nhóm đối tượng ưu tiên 1 của Quy chế tuyển sinh.

+ Cộng 1,5 điểm các đối tượng thuộc nhóm đối tượng ưu tiên 2 của Quy chế tuyển sinh.

+ Cộng 1,0 điểm cho học sinh là một trong các đối tượng: Học sinh dân tộc Mông, Kháng, Khơ Mú, Sinh Mun, Dao, Lào hoặc học sinh có cha hoặc mẹ là người dân tộc Mông, Kháng, Khơ Mú, Sinh Mun, Dao, Lào; đang sinh sống, học tập tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

+ Cộng 0,5 điểm cho học sinh là một trong các đối tượng: Học sinh các dân tộc thiểu số còn lại hoặc có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số còn lại.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất.

4.2.6. Chuyển trường

- Để đảm bảo quy mô trường lớp, học sinh không được chuyển trường giữa các trường trong cùng địa bàn huyện, thành phố trong suốt cấp học. Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học tập cần chuyển trường, phải được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cho phép.

- Học sinh trúng tuyển theo hình thức xét tuyển không được chuyển đến trường tuyển sinh theo hình thức thi tuyển. Trường hợp đặc biệt phải chuyển trường do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

4.3. Tuyển sinh vào Trường TH, THCS & THPT Chu Văn An

Do Trường Đại học Tây Bắc quy định phù hợp với quy định hiện hành.

4.4. Tuyển sinh vào lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT

4.4.1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Dự kiến tuyển 12,3% (khoảng 2.700) học sinh tốt nghiệp THCS vào các trung tâm GDTX, số học sinh còn lại (khoảng 30%) tham gia học nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong và ngoài tỉnh. Dự kiến chỉ tiêu cụ thể đối với từng huyện trong Phụ lục kèm theo.

- Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ kết quả thảo luận kế hoạch năm học 2022 - 2023 với các huyện, thành phố và các cơ sở giáo dục trực thuộc để giao chỉ tiêu cụ thể đối với từng trung tâm. Trường hợp phải tăng chỉ tiêu tuyển sinh do nhu cầu đăng ký tuyển sinh vào các trung tâm lớn hơn so với tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2021-2022 đã được giao, các trung tâm có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu học tập của học viên, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh trước khi giao bổ sung chỉ tiêu tuyển sinh cho các trung tâm.

4.4.2. Đối tượng tuyển sinh

Những người từ 15 tuổi trở lên, đã tốt nghiệp cấp THCS có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT, có hộ khẩu tại tỉnh Sơn La và có đủ hồ sơ hợp lệ.

4.4.3. Phương thức tuyển sinh

- Tuyển thẳng các đối tượng từ 18 tuổi trở lên và các đối tượng thuộc diện tuyển thẳng vào các trường THPT và có nguyện vọng học chương trình GDTX.

- Xét tuyển những học sinh đã tốt nghiệp cấp THCS từ 15 - 17 tuổi. Việc xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện ở lớp 9 cấp THCS.

- Các trường cao đẳng, trung cấp có nhu cầu dạy chương trình GDTX cấp THPT cho học sinh được liên kết với các trung tâm GDTX để thực hiện khi được Sở Giáo dục và Đào tạo cho phép và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

4.4.4. Thời gian tổ chức và hoàn thành công tác tuyển sinh

- Giao Sở GD&ĐT hướng dẫn tổ chức đăng ký dự thi, thu hồ sơ, xét tuyển.

- Thời hạn hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 05/9/2022.

4.5. Tuyển sinh vào cao đẳng, trung cấp đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS

4.5.1. Đối tượng

Học sinh đã tốt nghiệp THCS, hoàn thành chương trình THPT có thể đăng ký xét tuyển vào học tại các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh (và ngoài tỉnh theo quy định) có tuyển học sinh tốt nghiệp THCS.

4.5.2. Căn cứ xét tuyển

Theo quy định hiện hành của nhà nước và quy định cụ thể của các trường.

4.5.3. Tổ chức tuyển sinh

Học sinh nộp hồ sơ xét tuyển trực tiếp tại trường theo các đợt tuyển sinh trong năm do trường quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện.

- Tổ chức hướng dẫn Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn công tác tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo tới các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc, thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Trực tiếp tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 10 GDTX đảm bảo nghiêm túc, an toàn, khách quan và chính xác. Thành lập các hội đồng để tổ chức tuyển sinh theo quy định; phê duyệt kết quả tuyển sinh của các đơn vị trực thuộc theo chỉ tiêu được giao.

- Chỉ đạo và kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, tổ chức công tác truyền thông để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và xã hội hiểu rõ, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai; chế độ thông tin, báo cáo; lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Công an tỉnh

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo công an các địa phương có tổ chức thi tuyển phối hợp bảo vệ an toàn các Hội đồng ra đề thi, coi thi, chấm thi và đảm bảo an toàn giao thông trong thời gian tổ chức kỳ thi.

3. Sở Y tế

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các đơn vị phối hợp triển khai công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tại nơi diễn ra kỳ thi tuyển sinh; cử cán bộ tham gia bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, công tác phòng chống dịch bệnh cho người tham gia kỳ thi tại các địa phương.

4. Sở Thông tin và truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Sơn La

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền các nội dung có liên quan đến công tác tuyển sinh năm học 2022 - 2023 nhằm cung cấp thông tin cho toàn dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; đảm bảo thông tin liên lạc trong kỳ thi.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, giải quyết kinh phí và thực hiện kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến kỳ thi theo quy định.

6. Công ty Điện lực Sơn La

Lập kế hoạch cung cấp đầy đủ nguồn điện phục vụ cho hoạt động liên quan đến kỳ thi và kịp thời xử lý các sự cố về điện trong quá trình tổ chức kỳ thi.

7. Các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh học sinh đã tốt nghiệp THCS để thực hiện mục tiêu phân luồng sau THCS.

- Tổ chức tuyển sinh, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

8. UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các phường, xã, thị trấn và các trường tuyên truyền rộng rãi về kế hoạch tuyển sinh đến giáo viên, học sinh, phụ huynh và xã hội tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai.

- Xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học trên 2022 - 2023 trên địa bàn, trong đó quy định về địa bàn tuyển sinh, phân tuyến tuyển sinh và giao chỉ tiêu tuyển sinh đảm bảo sự cân đối hợp lý; chuẩn bị đội ngũ giáo viên, bổ sung cơ sở vật chất trang thiết bị; tổ chức thực hiện tuyển sinh, thực hiện Quy chế công khai; chế độ thông tin, báo cáo.

- Chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ để các đơn vị trường học trên địa bàn triển khai kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp đảm bảo đúng các yêu cầu đề ra; huy động tối đa học sinh các lớp đầu cấp đến trường; giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học, tình trạng học sinh tham gia thị trường lao động chưa qua đào tạo nghề; thực hiện hiệu quả công tác phân luồng học sinh sau THCS; giúp các trường có cấp THPT tổ chức thi tuyển đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; các trung tâm GDTX tuyển đủ học viên theo chỉ tiêu được giao.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện nghiêm túc công tác bàn giao, nghiệm thu chất lượng; kiểm soát chặt chẽ chất lượng đầu ra của các cấp học, đảm bảo đánh giá đúng thực chất; nâng cao chất lượng tuyển sinh, kiểm soát đầu vào của các đơn vị giáo dục trên địa bàn; sử dụng hợp lý kết quả nghiệm thu, bàn giao chất lượng, kết quả tuyển sinh để đánh giá chất lượng giáo dục của các nhà trường và cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu các cơ sở giáo dục.

- Chỉ đạo triển khai việc thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh của huyện, thành phố; chỉ đạo thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn để thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng kế hoạch.

9. Các trường cao đẳng, trung cấp

Tổ chức tốt công tác tuyển sinh học sinh tốt nghiệp THCS, THPT vào học các chương trình giáo dục nghề nghiệp, góp phần thực hiện hiệu quả phân luồng sau THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các nội dung cần đề xuất bổ sung các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố phối hợp, liên hệ trực tiếp với Sở Giáo dục và Đào tạo để tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo kịp thời./.

**CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP ĐẦU CẤP
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, TRƯỜNG PHỔ THÔNG CÓ CẤP THPT,
TRƯỜNG PTDTNT TỈNH, TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT NĂM HỌC 2022 – 2023**

(Kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày /4/2022 của UBND tỉnh)

STT	Tên trường	Khối 6		Khối 10	
		Số lớp	Học sinh	Số lớp	Học sinh
Tổng toàn tỉnh		18	630	354	15.725
I	Các trường PTDTNT	18	630	30	1.050
1	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Bắc	1	35	2	70
2	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mai	1	35	2	70
3	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mộc	2	70	2	70
4	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện	2	70	2	70
5	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Phù	2	70	2	70
6	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện	2	70	2	70
7	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện	2	70	2	70
8	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Sốp	1	35	2	70
9	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện	2	70	2	70
10	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Yên	1	35	2	70
11	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Vân	2	70	2	70
12	Trường PTDT Nội trú tỉnh			8	280
II	Trường THPT Chuyên			11	385
III	Các trường THPT, THCS-THPT			257	11.530
1	Huyện Bắc Yên			10	450
2	Huyện Mai Sơn			32	1385
3	Huyện Mộc Châu			29	1.290
4	Huyện Mường La			19	855
5	Huyện Phù Yên			26	1170
6	Huyện Quỳnh Nhai			14	630
7	Huyện Sông Mã			25	1.160
8	Huyện Sốp Cộp			10	450
9	Thành phố (Bao gồm cả THCS&THPT Chu Văn An và TH, THCS&THPT Quốc tế Bình Minh)			34	1.530
10	Huyện Thuận Châu			33	1.485
11	Huyện Yên Châu			13	585
12	Huyện Vân Hồ			12	540
IV	Các TTGDTX			56	2.760
1	Huyện Bắc Yên			4	200
2	Huyện Mai Sơn			5	250
3	Huyện Mộc Châu			4	200
4	Huyện Mường La			5	250

5	Huyện Phù Yên			4	200
6	Huyện Quỳnh Nhai			4	200
7	Huyện Sông Mã			6	300
8	Huyện Sốp Cộp			3	150
9	Trung GDTX Tỉnh (<i>bao gồm 06 lớp dạy cho sinh viên của các trường cao đẳng, trung</i>)			8	360
10	Huyện Thuận Châu			5	250
11	Huyện Yên Châu			4	200
12	Huyện Vân Hồ			4	200